

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN S
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03/2019/HS-ST**
Ngày 23 tháng 01 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN S, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bàn Văn Thế.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Hùng.

Bà Hoàng Thị Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thảo Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Thụy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2018/TLST-HS ngày 12/11/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2018/QĐXXST-HS ngày 14/12/2018; Quyết định hoãn phiên tòa số 55/2018/HSST-QĐ ngày 25/12/2018 đối với bị cáo:

Mai Thanh X, sinh ngày 07/11/1996 tại S, Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đ, thị trấn S, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn T, sinh năm 1972 và bà Mai Thị T, sinh năm 1980; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2011, Mai Thanh X có hành vi trộm cắp tài sản bị Công an huyện S lập hồ sơ đưa vào trường giáo dưỡng. (Quyết định số 5804/QĐ-CT ngày 25/10/2011 của UBND huyện S về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng đối với Mai Thanh X tại Trường giáo dưỡng số 02, Tổng cục VIII Bộ Công an, thời hạn 24 tháng). Ngày 25/12/2013, X thi hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/10/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

Bị hại: Công ty Điện lực Tuyên Quang. Địa chỉ: Số 431, đường 17/8, thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang. Do ông Nguyễn Hùng S - Giám đốc Công ty làm đại diện theo pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Nguyễn Hùng S: Ông Đỗ Trường G - Giám đốc Điện lực S (đơn vị trực thuộc Công ty Điện lực Tuyên Quang). Ông G có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mai Thanh X, sinh ngày 07/11/1996, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố Đ, thị trấn S, huyện S (là đối tượng không có việc làm ổn định, thường đi lang thang, không có nơi cư trú rõ ràng). Ngày 14/6/2018, X đến Trạm biến áp trung gian thuộc Điện Lực S, Công ty điện lực Tuyên Quang, tại tổ dân phố T, thị trấn S, huyện S thấy không có người trông coi nên X đã cạy cửa đi vào trong trạm biến áp mục đích để tìm ổ điện sạc điện thoại, nhưng trong Trạm biến áp không có điện. Sau đó, do không có chỗ ở nên X đã ở lại trong trạm biến áp, mua đồ về nấu ăn và ngủ lại tại đây. Ngày 17/6/2018 do hết tiền chi tiêu cá nhân nên Mai Thanh X nảy sinh ý định trộm cắp dây điện trong Trạm biến áp để lấy lõi dây đồng đem bán. Mai Thanh X dùng 01 kéo bằng kim loại màu đen (lấy trong Trạm biến áp) và mua 02 chiếc kìm bằng kim loại gồm 01 kìm chết và 01 kìm điện, 01 lưỡi cưa cắt sắt bằng kim loại, 01 tuốc nơ vít, 01 tay công hình chữ T cỡ 13, 01 con dao bằng kim loại để phục vụ cho việc trộm cắp rồi cạy các bảng vi mạch điện tử trong 01 tủ điều khiển rồi cắt các dây điện trong tủ. Sau khi cắt hết số dây điện trong tủ điều khiển này, X đi đến khu vực gần cửa Trạm biến áp cho dây điện vào một chậu bằng xi măng châm lửa đốt cháy phần vỏ nhựa để lấy phần lõi đồng. Sau đó, X cuộn nhỏ phần lõi đồng và cho vào túi xách giả da màu đen của X rồi ra Quốc lộ 37 đón xe ô tô khách đi theo hướng tỉnh Hà Giang. Khi đi qua thành phố Tuyên Quang khoảng 05km, X xuống xe đi bộ đến một quán thu mua phế liệu ở ven đường và bán cho một người phụ nữ (không xác định được họ tên, địa chỉ) 04kg dây đồng giá 420.000 đồng (105.000 đồng/kg). Sau khi bán được lõi dây đồng, X đi xe ô tô khách về Trạm biến áp để ở. Sau đó, cứ cách khoảng 03 đến 05 ngày (không xác định được ngày cụ thể và số lần trộm cắp) khi hết tiền tiêu cá nhân thì X lại cạy phá các tủ điều khiển và cắt trộm dây điện trong trạm biến áp để lấy lõi đồng đem đi bán, bán ở nhiều nơi khác nhau. Lần cuối, X thực hiện việc trộm cắp dây đồng trong Trạm biến áp là ngày 11/8/2018 và đến ngày 13/8/2018 thì hành vi của Mai Thanh X bị phát hiện.

Tại kết luận định giá tài sản số 114 ngày 14/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện S. Kết luận:

- Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp tại thời điểm từ tháng 06 đến tháng 8 năm 2018 là **13.385.900** đồng (*Mười ba triệu ba trăm tám mươi năm nghìn chín trăm đồng*), gồm: 60m dây cáp cao thế 24 KV 3x70 trị giá 11.235.600 đồng; 24,8m dây cáp XLPE 15 KV 1x120 trị giá 1.790.300 đồng; 24 đầu cốt đồng M70 trị giá 360.000 đồng.

- Tổng giá trị tài sản bị hủy hoại tại thời điểm từ tháng 06 đến tháng 8 năm 2018 là **255.183.200đ** (*Hai trăm năm mươi lăm triệu, một trăm tám mươi ba nghìn, hai trăm đồng*), gồm: 01 tủ điều khiển MC35KV, trị giá 5.625.600đ; 01 tủ máy biến áp tự dòng, trị giá 11.103.800đ; 01 tủ nạp ắc quy, trị giá 8.000.000đ; 01 tủ phân phối một chiều, trị giá 13.783.800đ; 01 tủ phân phối xoay chiều, trị giá 26.134.800đ; 04 tủ máy cắt 12KV hợp bộ, trị giá 190.535.200đ.

Tổng tài sản bị trộm cắp và hủy hoại là **268.569.100đ** (*Hai trăm sáu mươi tám triệu, năm trăm sáu mươi chín nghìn, một trăm đồng*).

Từ nội dung trên, Cáo trạng số 84/CT-VKSND ngày 12 tháng 11 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện S đã truy tố bị cáo Mai Thanh X về tội Trộm cắp tài sản, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố và khẳng định hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Mai Thanh X từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam.

Ngoài ra, Đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng, buộc bị cáo phải bồi thường trách nhiệm dân sự, nghĩa vụ chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Bị hại là Công ty Điện lực Tuyên Quang, do ông Đỗ Trường G - Giám đốc Điện lực S làm đại diện theo ủy quyền xác định: Điện lực S là đơn vị trực thuộc của Công ty điện lực Tuyên Quang, là đơn vị 100% vốn Nhà nước. Các tài sản bị cáo Mai Thanh X trộm cắp và làm hư hỏng tại Trạm biến áp trung gian do Điện lực S trực tiếp quản lý, vận hành. Bị cáo và bên bị hại đã thỏa thuận được với nhau về trách nhiệm bồi thường dân sự đối với tài sản trộm cắp và tài sản bị hư hỏng, theo Kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện S, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Kết thúc phần tranh tụng bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm

tội, nhất trí bồi thường thiệt hại tài sản theo yêu cầu của bên bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Mai Thanh X khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Kết luận định giá tài sản, biên bản sự việc, biên bản xác minh hiện trường, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 17/6/2018 đến ngày 11/8/2018, tại Trạm biến áp trung gian thuộc Điện Lực S, Công ty điện lực Tuyên Quang, tổ dân phố T thị trấn S, huyện S. Mai Thanh X đã nhiều lần trộm cắp tài sản (dây điện) của Công ty điện lực Tuyên Quang, tổng tài sản bị trộm cắp trị giá **13.385.900** đồng (*Mười ba triệu ba trăm tám mươi năm nghìn chín trăm đồng*).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, bị cáo thực hiện hành vi dưới hình thức lén lút có ý trực tiếp, với mục đích vụ lợi, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện S, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như Cáo trạng là có căn cứ pháp luật.

Đối với hành vi hủy hoại, làm hư hỏng tài sản: Để trộm cắp được tài sản, bị cáo đã có hành vi cắt các băng vi mạch điện tử trong các tủ điều khiển, rồi cắt lấy dây điện, làm hư hỏng hoàn toàn các tủ điều khiển. Mục đích của bị cáo là trộm cắp tài sản; không có động cơ, mục đích hủy hoại hoặc làm hư hỏng tài sản của người khác, do vậy hành vi của bị cáo không cấu thành tội phạm về tội hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[4] Về mức án Viện kiểm sát đề nghị:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác về tài sản, gây mất trật tự trị an tại địa phương; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong thời gian dài, số tiền chiếm đoạt khá lớn; để trộm cắp được, bị cáo còn có hành vi làm hư hỏng tài sản của người khác; bị cáo có nhân thân xấu, đã bị xử lý vi phạm hành chính đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà lại thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại Trại giam trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo và bên bị hại là Công ty điện lực Tuyên Quang đã thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường dân sự, mức bồi thường theo Kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện S, cụ thể bị cáo Mai Thanh X có trách nhiệm bồi thường cho Công ty điện lực Tuyên Quang số tiền **268.569.100đ** (*Hai trăm sáu mươi tám triệu, năm trăm sáu mươi chín nghìn, một trăm đồng*).

Trước khi mở phiên tòa, bị cáo và bên bị hại đã thỏa thuận xong về bồi thường dân sự; thỏa thuận nêu trên giữa hai bên đương sự là tự nguyện, đúng quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử ghi nhận trong Bản án.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện S thu giữ:

- 01 đoạn dây cáp điện ngầm CU/PVC/DSTA/PVC – 14C x 2.5 SQMM vỏ nhựa (cao su) màu đen dài 2,6m; 01 đoạn dây bằng kim loại màu đồng dài 72cm; 02 đoạn dây cáp điều khiển ngầm PVC – XL M (5x1)mm vỏ bằng nhựa (cao su) màu đen (01 đoạn dài 2,06m, 01 đoạn dài 1m). Đây là tài sản của bị hại, do vậy cần tuyên trả lại cho bị hại.

- 01 thanh kim loại (tuốc nơ vít) màu trắng; 01 cán (tay cầm) tuốc nơ vít bằng nhựa; 01 kìm bằng kim loại tay cầm bằng cao su; 01 kìm bằng kim loại

(kìm chét); 01 kéo bằng kim loại; 01 lưới cửa bằng kim loại, là công cụ bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, hiện không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; do bị cáo và bị hại đã thỏa thuận xong về bồi thường dân sự trước khi mở phiên tòa nên bị cáo không phải chịu án phí dân sự có giá ngạch đối với khoản tiền bồi thường dân sự; bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

[8] Các vấn đề khác.

Đối với người phụ nữ đã mua số tài sản do bị cáo đem bán, do không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xử lý. Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Mai Thanh X phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Mai Thanh X **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam (ngày 16/10/2018).

3. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 586, 589 và Điều 357, 468 Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bên bị hại như sau: Bị cáo Mai Thanh X phải bồi thường thiệt hại tài sản cho Công ty điện lực Tuyên Quang, số tiền **268.569.100đ** (*Hai trăm sáu mươi tám triệu, năm trăm sáu mươi chín nghìn, một trăm đồng*).

Khoản tiền bồi thường kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật và bị hại có đơn đề nghị thi hành án, nếu bị cáo chậm thanh toán thì hàng tháng phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

4. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 thanh kim loại (tuốc nơ vít) màu trắng; 01 cán (tay cầm) tuốc nơ vít bằng nhựa; 01 kìm bằng kim loại tay cầm bằng cao su; 01 kìm bằng kim loại (kìm chết); 01 kéo bằng kim loại; 01 lưới cửa bằng kim loại.

- Trả lại cho Công ty điện lực Tuyên Quang: 01 đoạn dây cáp điện ngầm CU/PVC/DSTA/PVC – 14C x 2.5 SQMM vỏ nhựa (cao su) màu đen dài 2,6m; 01 đoạn dây bằng kim loại màu đồng dài 72cm; 02 đoạn dây cáp điều khiển ngầm PVC – XL M (5x1)mm vỏ bằng nhựa (cao su) màu đen (01 đoạn dài 2,06m, 01 đoạn dài 1m).

Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện S, ngày 14/11/2018).

5. Về án phí và quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Mai Thanh X phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án (23/01/2019).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Trại tạm giam CA tỉnh TQ;
- VKSND huyện S;
- Công an huyện S;
- Chi cục THADS huyện S;;
- UBND xã TT S;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bàn Văn Thế

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Thị Oanh Hoàng Văn Hùng

Bàn Văn Thế